

Số: **4834**/UBND-KT
V/v báo cáo tình hình
thực hiện và đề xuất sửa
đổi, bổ sung Nghị định số
32/2019/NĐ-CP của
Chính phủ

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung Công văn số 10197/STC-HCSN ngày 06/9/2021 của Bộ Tài chính về việc báo tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Về tình hình thực hiện

Sau 2 năm triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, tỉnh Quảng Ngãi đã nghiêm túc quán triệt, tổ chức thực hiện và từng bước phát huy hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ công và góp phần đẩy mạnh quá trình đổi mới hoạt động của các ĐVSNCL. Trong đó, hầu hết các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt, mang lại hiệu quả thiết thực cả về chất lượng sản phẩm, dịch vụ ngày càng được nâng cao với chi phí tiết kiệm hơn.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, các ĐVSNCL triển khai các nhiệm vụ cụ thể; yêu cầu các sở, ngành tham mưu trình ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; cũng như thường xuyên chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền để các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị, hiểu rõ và thực hiện hiệu quả Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc thực hiện phân bổ, giao dự toán NSNN năm 2020, 2021 theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; trong đó, thực hiện ủy quyền cho các sở, ngành chuyên môn thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo quy định.

Qua các năm thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ đã tạo thuận lợi cho việc quản lý, theo dõi, đánh giá, có số lượng, khối lượng cụ thể, chi tiết; góp phần công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả cung cấp sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh.

II. Tình hình ban hành theo thẩm quyền danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, do tỉnh thực hiện và định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công

1. Về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể:

- Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 Phê duyệt tạm thời danh mục; định mức chi phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với Trung tâm Công báo và Tin học thuộc Văn phòng UBND tỉnh;

- Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 về việc ban hành danh mục, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2018 của các đơn vị sự nghiệp công thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 về việc phê duyệt danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng đối với Trung tâm công nghệ Thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

- Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 về việc phê duyệt danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực truyền hình áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể:

Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt định mức chính lý tài liệu lưu trữ giấy.

3. Về ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể:

- Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quy định định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý;

- Quyết định 51/2017/QĐ-UBND ngày 21/08/2017 của UBND tỉnh Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý;

- Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tạm thời danh mục, định mức chi phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng đối với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 223/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 22/3/2017 về việc phê duyệt phương án giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của các công trình cấp nước nông thôn do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Ngãi quản lý, vận hành;

- Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ cho thuê cơ sở hạ tầng tại cảng cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt định mức chi phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

III. Khó khăn, kiến nghị

1. Khó khăn

- Đến nay, nhiều Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành hướng dẫn về việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể: Lĩnh vực tư pháp, hoạt động kinh tế công thương, hoạt động kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn, hoạt động kinh tế giao thông vận tải, lĩnh vực sự nghiệp bảo vệ môi trường, dịch vụ giáo dục đại học, dịch vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ, ... Từ đó, dẫn đến sự lúng túng, khó khăn cho địa phương trong việc triển khai thực hiện việc xây dựng và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực sự nghiệp công lập, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước.

- Về hướng dẫn chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích nêu tại Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-

CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chưa ban hành hướng dẫn về chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm dịch vụ công ích. Do đó, UBND tỉnh chưa ban hành điều chỉnh Bộ đơn giá dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (hiện nay đang áp dụng Bộ đơn giá năm 2016).

2. Kiến nghị

- Các Bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực quản lý và ban hành theo thẩm quyền định mức KTKT áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước quản lý, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí và các quy định liên quan trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành hướng dẫn về chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm dịch vụ công ích để các địa phương thực hiện.

IV. Đề xuất bổ sung

Tại Khoản 1 Điều 23 nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định: “*1. Việc phân bổ, giao dự toán nhiệm vụ, đặt hàng của cơ quan quản lý cấp trên cho đơn vị sự nghiệp công lập; dự toán đặt hàng, đấu thầu cho nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (hoặc dự toán giao nhiệm vụ trong trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định), thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước, quy định của pháp luật khác có liên quan và quy định tại Nghị định này.*” Theo đó, nguồn kinh phí thực hiện được phân bổ hàng năm tại Quyết định giao dự toán của UBND tỉnh. Tuy nhiên, thực tế nhiều đề án, kế hoạch phát sinh kinh phí qua nhiều năm và thực hiện liên tục xuyên suốt qua các năm, cần phải phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tương ứng với niêm độ thực hiện đề án, kế hoạch để việc thực hiện không bị gián đoạn. Vì vậy, đề xuất bổ sung thêm tại điểm a khoản 2 Điều 22 và khoản 1 Điều 23 nội dung:

“Đối với các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thực hiện liên tục qua các năm: Trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước giai đoạn cụ thể làm cơ sở đặt hàng, đấu thầu cho cả giai đoạn thực hiện”.

Kính báo cáo Bộ Tài chính theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KTTiền 516.

